

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành.*

**Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 10 Quyết định và 01 Chỉ thị do Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành**

1. Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ các công trình viễn thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý tỉnh Cao Bằng.

4. Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản trang bị khi kết thúc nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cao Bằng.

5. Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế quản lý, hoạt động của Đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

6. Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy chế quản lý vận hành và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

7. Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực lưu trữ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

8. Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết là tài sản cố định; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cao Bằng.

9. Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025.

10. Quyết định số 29/2024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

11. Chỉ thị số 15/2011/CT-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc tăng cường công tác quản lý, ngăn chặn tình trạng công dân Việt Nam xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 24 tháng 8 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Môi trường, Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; các CV, TTTT-HN;
- Lưu: VT, NC<sub>(VA)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Hải Hòa**